

Số: 110/2022/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tho, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 255/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Lê Trọng N, sinh năm 1975;

Địa chỉ: số 94/5A đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Kiều Ngọc P, sinh năm 1979;

Địa chỉ: số 94/5A đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lê Trọng N cùng chị Kiều Ngọc P và bản tự khai của hai anh chị nộp cho Tòa: Anh Lê Trọng N và chị Kiều Ngọc P yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Do anh Lê Trọng N và chị Kiều Ngọc P đã thực sự tự nguyện ly hôn và anh chị đã thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Trọng N và chị Kiều Ngọc P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao hai con chung gồm Lê Kiều Gia M sinh ngày 08/4/2006 và Lê Kiều Gia H sinh ngày 19/02/2011 cho chị Kiều Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Trọng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 06 năm 2022 cho đến khi cả hai con chung đều tròn 18 tuổi lao động được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Kiều Ngọc P thỏa thuận chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0022098 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên chị P đã nộp xong.

Anh Lê Trọng N thỏa thuận chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Anh được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0022097 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- UBND phường 6, Tp Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Thị Mỹ Trang

